CHƯƠNG TRÌNH HỘI THẢO QUỐC GIA LẦN THỨ XXIX

"MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHỌN LỌC CỦA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG"

VNICT 2026

The 29th National Symposium of Selected ICT Problems

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI | 07–08/11/2026

CHƯƠNG TRÌNH NGÀY 07/11/2026

07:00 – 07:45	Đăng ký đại biểu (Registration)
07:45 – 08:00	GIỚI THIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI (Phát Video)
08:00 – 08:10	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, khách mời, chuyên gia tham dự hội thảo
08:10 – 08:20	PHÁT BIỂU KHAI MẠC – PGS. TS Nguyễn Văn Trào, Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội
08:20 – 08:30	PHÁT BIỂU CHÀO MỪNG – PGS. TS Nguyễn Trường Thắng, Viện trưởng Viện Công nghệ thông tin
08:30 – 08:40	Lễ trao cờ cho đơn vị đăng cai Hội thảo lần thứ XXX (Trường Đại học Thủ Dầu Một)
08:40 – 09:30	CÁC BÁO CÁO MỜI (Keynote Speeches)
09:30 – 09:45	Nghỉ giải lao, chuyển sang phòng họp các tiểu ban chuyên môn
09:45 – 11:45	**BÁO CÁO TẠI CÁC TIỂU BAN**
Tiểu ban KPDL & HM 1	**Phòng 1** **3407 α-DWNRS: Mô hình tập thô lân cận trọng số phân kỳ mờ mức α** *Phạm Việt Anh, Phùng Trung Nghĩa, Đinh Thị Thanh Uyên, Nguyễn Long Giang* **6335 D-WNRS: Mô hình tập thô lân cận trọng số kép và ứng dụng trong rút gọn thuộc tính** *Đinh Thị Thanh Uyên, Phùng Trung Nghĩa, Nguyễn Long Giang, Phạm Việt Anh, Vũ Việt Hùng* **6874 Stopping Criteria for Granular-Ball attribute reduction: A taxonomy and empirical comparison** *Pham Thanh Cong, Luong Thi Hong Lan, Tran Thanh Dai* **7184 Empirical study of granulation parameters in Fuzzy Neighborhood Rough Sets** *Tran Minh Duc, Vu Thu Uyen, Tran Van Truong, Tran Thanh Dai* **8211 Operating map of neighborhood radius criteria in crisp neighborhood rough sets** *Thuy Tram Nguyen Thi, Long Giang Nguyen, Manh Hung Nguyen, Tran Thanh Dai, Tran Thanh Hoa, Vo Cong Hau, Duong The Cu, Do Thi Mai Huong*
Tiểu ban KPDL & HM 2	**Phòng 2** **0958 Bridging causal discovery and counterfactual explanation for student-centered adaptive tutoring systems** *Bùi Chu Bảo Yến, Bùi Quốc Khánh, Nguyễn Xuân Hòa, Vũ Thị Xuân* **1971 Đề xuất phương pháp dựa trên hệ khuyến nghị lối sống và chăm sóc sức khỏe chủ động** *Nguyễn Thị Minh Hằng, Phạm Lan Anh, Vũ Kỳ Phong, Nguyễn Hoàng Lâm, Nguyễn Đình Bách, Nguyễn Duy Bình, Phạm Linh Chi, Mai Văn Thuỳ, Trần Lâm Quân* **2075 Hệ tư vấn nhóm công bằng dựa trên tích phân Choquet thích ứng theo độ đa dạng** *Nguyễn Thanh Thụy, Nguyễn Thế Nghĩa, Triệu Thu Hương, Nguyễn Dương Hùng, Nguyễn Long Giang* **4910 Ước lượng kết quả học tập từ dữ liệu hành vi: tiếp cận kết hợp SHAP và KNNOR-Reg** *Nguyễn Thị Nhung, Lê Phê Đô* **8477 Energy-based latent-variable world models for self-supervised sequential recommendation** *Yen Kim Thi Nguyen, An Cong Tran, Hiep Xuan Huynh*
Tiểu ban KPDL & HM 3	**Phòng 3** **2997 FA-TAUSQ: Efficient targeted high-average-utility sequential pattern mining with adaptive projected structures** *Nguyen Khac Chien, Tran Cong Phat* **4467 Validity-constrained stress testing for stacked student dropout prediction models** *Nguyễn Thị Vân, Vũ Thị Ngọc Anh* **5250 Một khảo sát về các bài toán ghép cặp ổn định** *Lê Quốc Anh, Nguyễn Như Sơn, Hoàng Hữu Việt* **6093 Privacy-preserving sanitization of sensitive high-occupancy itemsets in transaction databases** *Nguyen Khac Chien, Tran Khanh Duyen, Tran Cong Phat, Vu Thanh Hien* **4603 An explainable machine learning framework for e-commerce return prediction and green nudging** *Trinh Le Duy, Huynh Ky Que*

DỰ THẢO

Tiểu ban ATTT1	**Phòng 4** **0135 Tự động hóa trích xuất hồ sơ hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân (RoPA) bằng RAG lai và mô hình ngôn ngữ lớn triển khai tại chỗ** *Tô Duy Hinh, Nguyễn Lê Quốc Anh, Phan Văn Trị, Nguyễn An Khương* **1199 An toàn thông tin cho bộ nhớ dẫn xuất trong hệ thống AI có trạng thái: Thu hồi quyền truy cập nhất quán và phục hồi chọn lọc với RC-Mem** *Trương Quang Dũng, Lê Trọng Hiếu, Dương Hoàng Thanh Giang, Nguyễn Cường Thịnh* **2940 Design and evaluation of a blockchain architecture for SBOM governance in DevSecOps** *Le Hoang Long, Nguyen Manh Thang* **5099 MECAP: smart contract vulnerability detection via domain-specialized multi-expert LLM panel** *Đào Duy Thắng, Nguyễn Mạnh Thắng* **7474 Lightweight pre-installation security triage for agent skills with a QLoRA-fine-tuned causal language model** *Thang Nguyen Xuan, Vinh Nguyen Thanh, Thai Anh Dao Quang, Huong Tran Mai, Bao Pham Gia, Phong Nguyen Hoang*
Tiểu ban ATTT2	**Phòng 5** **2122 PROTOSYNC: sparse class-prototype synchronization for personalized federated learning in IoT intrusion detection under low communication budgets** *Cao Hong Lam, Nguyen Van Thong, Hoang Van Thuy, Le The Anh* **2190 Passive hybrid network-based Intrusion Detection System (Hybrid-NIDS) combining Suricata and Random Forest** *Quoc-Cuong Tang, Hoang-Lam Huynh, Van-Tri Phan, Khuong Nguyen-An* **3918 FedHIDS: combining shared statistical normalization and logit adjustment for federated intrusion detection under Non-IID data** *Cao Hong Lam, Hoang Viet Long, Bui Thu Lam* **6622 A weighted voting ensemble framework for detecting Advanced Persistent Threat network traffic** *Nguyen Viet Nhat, Nguyen Tran Hai, Nguyen Le Anh Tuan, Ha Minh Chau* **8610 Bidirectional cross dataset evaluation of a lightweight interpretable intrusion detector** *Trần Ngọc Khoa*
Tiểu ban ND, ĐPT & MP 1	**Phòng 6** **0360 Phương pháp phát hiện "đường chín đoạn" trong ảnh và video dựa trên YOLO tối ưu hóa cho xử lý thời gian thực** *Lê Diệu Linh, Nghiêm Văn Hưng, Nguyễn Văn Căn, Nguyễn Văn Minh* **1173 Nhận dạng lại phương tiện giao thông: So sánh mô hình dựa trên CNN và Transformer trong điều kiện giao thông đô thị tại Việt Nam** *Đỗ Thị Phương Thảo, Trần Thị Hồng Nhung, Trần Thị Thùy Linh, Nguyễn Quốc Huy* **4585 Mô hình suy luận hành vi từ dữ liệu đa camera dựa trên GNN-Transformer trong điều hành thông minh** *Nguyễn Thu Hiền, Vũ Trung Dũng* **6310 State-Based PPE Compliance Detection for Construction Site Safety Monitoring** *Nguyen Thi Nguyet, Tran Thi Hong Nhung* **7535 Giảm chi phí tính toán của Mamba-YOLO-B khi phát hiện máy bay quân sự trên ảnh viễn thám bằng quét chọn lọc một phần kênh** *Ngô Việt Anh, Nguyễn Long Giang, Nguyễn Tiến Phát, Nguyễn Đức Giang*
Tiểu ban ND, ĐPT & MP 2	**Phòng 7** **8820 Cơ thể ảo trong đào tạo thanh nhạc tại Việt Nam** *Lê Sơn Thái, Mã Văn Thu, Trịnh Thị Oanh, Phạm Trung Hiếu, Bùi Phương Thảo, Ngô Quốc Tạo, Đỗ Năng Toàn* **9106 Boundary–shape regularized segmentation for occlusion-robust Bin Picking** *Nguyen Khac Toan, Trinh Duc Cuong, Nguyen Truong Thinh* **9331 Trí tuệ nhân tạo trợ giúp giáo viên thiết kế mô hình 3D và robot AI phục vụ giảng dạy môn Lịch sử và Địa lý lớp 5** *Nguyễn Ngọc Anh, Trần Thị Tấm, Lê Thị Mai Loan, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Đặng Thị Ngân, Nguyễn Thị Thuý Nga, Đoàn Thị Vân* **9625 Một quy trình hai giai đoạn phân đoạn nhân tế bào từ ảnh hiển vi** *Nguyễn Minh Anh, Mã Văn Thu, Hà Mạnh Toàn, Đỗ Năng Toàn*
Tiểu ban CNM, ĐK & TĐH 1	**Phòng 8** **1159 Thiết kế giao thức xuyên lớp dựa trên thuật toán tối ưu công suất phát và tốc độ truyền nâng cao hiệu năng mạng ad-hoc** *Nguyễn Quang Khánh, Trịnh Bảo Ngọc* **9432 WiVSD: Phát hiện tín hiệu sinh tồn của con người bằng sóng WiFi hướng tới tìm kiếm cứu nạn** *Nguyễn Quốc Khánh, Hoàng Đỗ Thanh Tùng, Vương Quang Phương, Đặng Thị Thu Trang* **5227 Giải pháp co giãn tài nguyên cho chức năng mạng ảo trong môi trường đa dịch vụ đồng thời** *Hoàng Thanh Tùng, Phạm Mạnh Linh, Nguyễn Hoài Sơn* **6712 Tối ưu hóa chi phí - độ trễ cho đặt và định tuyến VNF trong NFV dựa trên SNDLib** *Vũ Ngọc Hòa, Nguyễn Khánh Sơn, Nguyễn Hoàng Tuấn Anh, Lê Trọng Vĩnh, Ngô Hải Anh* **9915 Heuristic-driven adaptive compression for real-time network streams** *Pham Truong An NGUYEN, Anh Tuan GIANG*

DỰ THẢO

Tiểu ban CSDL & HTTT 1	**Phòng 9** **3926 SafeZone: Hệ thống thu thập dữ liệu cộng đồng phục vụ giám sát dịch bệnh dựa trên GIS** *Phạm Quang Minh, Hà Xuân Đại, Phạm Văn Chiến, Mai Thúy Nga* **4912 Data-driven analysis of SLA violations in a Student Support Services (SSS) ticketing system: A case study at a Vietnamese university** *Phan Lam Thao, Trinh Le Duy, Tran Nhat Anh Vy* **7237 An HL7/FHIR-standardized collection and four-tier quality-screening pipeline for a multi-source skin-cancer raman spectroscopy database** *Chử Đức Hoàng* **8008 Cổng từ chối dựa trên độ phủ yêu cầu cho kiểm chứng thông tin trên dữ liệu bảng trong điều kiện bằng chứng không đầy đủ** *Lê Phát Hiện, Lê Tý Khánh, Nguyễn Hồng Vũ, Trần Khải Thiện*
Tiểu ban CNPM & XLNN 1	**Phòng 10** **1160 Kiểm soát chất lượng bộ nhớ episodic trong hệ RAG cục bộ bằng phản hồi thưa: Khảo sát các chính sách tích hợp độ tin cậy và giới hạn hiệu quả của lan truyền trên đồ thị** *Hoàng Mạnh An, Trần Văn Việt Anh, Nguyễn Trọng Hưng* **5552 Application of RAG and LLM in an ISTQB self-study and exam preparation chatbot** *Quang Hung Nguyen, Thi Huyen Trang Nguyen, Thi Thu Ha Truong* **6989 Reliability-oriented evaluation framework for Vietnamese legal LLMs: Mitigating citation hallucination with VLegal-Bench augmentation** *Pham Tuan Anh, Phan Nguyen Viet Dung, Ung Trong Trinh, Do Thi Lien* **7319 Nghiên cứu xây dựng hệ thống trợ lý ảo hỗ trợ tra cứu và viện dẫn pháp luật Việt Nam dựa trên kiến trúc RAG** *Bùi Hoàng Minh, Nguyễn Trọng Hưng*
12:00 – 13:15	NGHỈ TRƯA
13:15 – 15:15	**BÁO CÁO TẠI CÁC TIỂU BAN**
Tiểu ban KPDL & HM 4	**Phòng 1** **0531 Phần thưởng cận biên submodular cho học tăng cường sâu trong các bài toán bao phủ và phân bổ** *Trần Đình Tân, Phạm Văn Cảnh* **1379 GARL-ACO: A graph-aware reinforcement learning framework for adaptive parameter control in Ant Colony Optimization** *Van-Tan Bui, Anh-Chien Khuat, Phuong-Thao Tran, Hong-Viet Tran, Hoang-Cam Nguyen* **2618 Taxonomy and evaluation of homogeneity criteria in Granular-Ball Generation** *Pham Van Duong, Tran Thanh Dai, Nguyen Nhu Son, Nguyen Trong Thinh* **5153 Một cách tiếp cận thuật toán phân cụm bán giám sát mờ dựa trên phân phối Gaussian** *Lê Tuấn Anh, Nguyễn Như Sơn, Mai Đình Sinh* **6578 Ước lượng tham số SOR từ tỷ số chuẩn phần dư trong pha khởi động Gauss-Seidel** *Phan Thành Huấn*
Tiểu ban KPDL & HM 5	**Phòng 2** **1977 Đánh giá một số phương pháp tính toán trong dự đoán liên kết Thuốc–Bệnh trên mạng hỗn tạp y sinh** *Đào Việt Chung, Lê Thị Tú Kiên* **3531 GeoFormerDock: Kiến trúc học sâu đa nhiệm khai thác thông tin hình học cho bài toán liên kết protein - phối tử** *Nguyễn Minh Đức, Đào Duy Phát, Đặng Trí Hiếu, Hà Vũ Minh Đức, Tạ Văn Nhân, Nguyễn Thị Hồng Minh* **5133 XFfASD: Mô hình kết hợp XGBoost và mạng nơ-ron Min–Max mờ cho dự báo nguy cơ rối loạn phổ tự kỷ từ dữ liệu GWAS** *Vũ Thị Dương, Vũ Trịnh Hoàng, Trần Tuấn Anh, Phạm Lê Ngọc Sơn, Dương Công Kiên, Trịnh Gia Lộc, Hoàng Tuấn Khải, Đỗ Hữu Công, Vũ Đình Minh* **8306 Đề xuất mô hình dự đoán tương tác các protein dựa trên mô hình ngôn ngữ Protein** *Nguyễn Duy Doanh, Phạm Đức Tĩnh, Phạm Văn Hải, Mai Đức Thế* **9553 Verifiable counterfactual audits of acquisition confounders in dermatology AI: From shortcut detection to transfer assessment** *Dao Quang Toan, Nguyen Trong Minh, Vu Thi Lan Anh, Nguyen Manh Hung, Vu Thi Nhan, Nguyen Dang Son, Nguyen Thi Khanh Van, Nguyen Viet Anh*

TÓM TẮT

Tiểu ban CSDL & HTTT 2	**Phòng 3** **0370 GraphER: An explainable graph-enhanced RAG framework for academic expert recommendation** *Doan-Dong Nguyen, Hai-Dang Phan, Tran Nghi Phu* **2020 Xây dựng AI-agent sử dụng mô hình LLM đề xuất thực đơn dinh dưỡng cá nhân hóa cho người bệnh đái tháo đường** *Vũ Nhật Minh, Vũ Kỳ Phong, Nguyễn Bảo Duy, Trần Thị Thanh Tâm, Phạm Trần Ngọc Minh, Đỗ Lan Phương, Mai Văn Thủy, Trần Lâm Quân* **3225 Mô hình RAG kết hợp đồ thị tri thức và thuật toán Personalized PageRank ứng dụng cho tư vấn bệnh tim mạch** *Lê Văn Thành, Võ Đức Quang, Hồ Tuấn Hiệp, Đậu Phi Dương, Trần Đăng Chính* **5449 Tiếp cận Hybrid RAG cho hệ thống hỏi đáp du lịch thông minh: Thử nghiệm với dữ liệu du lịch tỉnh Gia Lai** *Trần Thiên Thành, Nguyễn Đình Khang, Nguyễn Thị Loan, Phạm Trọng Nghĩa* **9422 Tự động hóa quy trình nghiên cứu thị trường dựa trên kiến trúc đa tác tử kết hợp LLM DeepSeek và lightweight RAG** *Lê Quang Huy, Nguyễn Quang Hưng*
Tiểu ban ATTT3	**Phòng 4** **2933 Bảo mật đầu-cuối cho hệ thống IoT sử dụng Ascon-128 với cơ chế chống phát lại và giảm overhead truyền dẫn** *Nguyễn Hồng Giang, Phạm Thị Thu Thuý* **4747 Hybrid digital signature system combining Ed25519 and ML-DSA-44** *Le Phe Do, Nguyen Thi Ngoc Cham, Bui Duc Manh, Nguyen Ngoc Tu, Le Nguyen Tung Duong* **5110 Falcon post-quantum digital signature scheme and the Falcon–Ed25519 hybrid signature model** *Le Phe Do, Nguyen Dinh Bang, Hoang Thi Thuong, Chu Thi Nga, Mai Minh The, Doan Tran Khanh Duy* **5252 Downgrading post-quantum hybrid signatures in PDF documents: signing order, incremental updates, and the limits of verification rules** *Dinh Thi Thuy, Le Phe Do* **6975 Nghiên cứu phương pháp mã hóa hậu lượng tử ML-KEM kết hợp AES và ứng dụng nâng cao an toàn bảo mật trong các hệ thống IoT/AIoT** *Hà Mạnh Đào, Vũ Tuấn Hậu, Nguyễn Kiều Hưng, Phạm Văn Hiệp*
Tiểu ban ATTT4	**Phòng 5** **0516 Multimodal Android malware detection via heterogeneous APK representations and weighted late fusion** *Nguyen Viet Nhat, Nguyen Manh Thang, Do Minh Vuong, Nguyen Dac Trung Phuong* **1720 CIAS_C500 large language model-based cybersecurity investigation assistance system: automated monitoring and online scam detection** *Nguyen Trong-Hung, Bui Anh Tuan, Nguyen Dinh Nghia* **7658 Mô hình hoá và điều khiển sự lây lan mã độc trên mạng phức hợp không đồng nhất sử dụng đạo hàm bậc phân số** *Nguyễn Ngọc Quỳnh, Nguyễn Long Giang* **7758 Kiến trúc Transformer nhẹ đa phương thức cho phát hiện Deepfake lừa đảo trên thiết bị di động tầm trung** *Phan Thanh Sơn, Trương Phi Hồ, Hà Văn Muôn* **7759 Định lượng mức độ dư thừa đặc trưng và tối ưu hóa không gian dữ liệu trong phát hiện xâm nhập mạng** *Lê Ngọc Minh, Tống Anh Tuấn*
Tiểu ban ND, ĐPT & MP 3	**Phòng 6** **0148 Automated tomato quality grading system using computer vision and deep learning** *Hai Long Vu,Vinh Nam Huynh, Quoc Viet Kieu* **7403 Phát hiện khuyết tật bề mặt trái sầu riêng bằng mô hình YOLO11** *Lê Minh Hiếu, Nguyễn Minh Triều, Trần Đăng Bổng, Nguyễn Trường Thịnh* **8019 Sử dụng đa đặc trưng cho phân loại sầu riêng dựa trên khối lượng, kích thước, hình dạng và tỷ trọng bằng mạng thần kinh nhân tạo (ANN)** *Lê Hoàng Nhuận, Nguyễn Hoàng Kha, Nguyễn Minh Triều, Nguyễn Trường Thịnh* **8264 Edge-oriented benchmarking of durian leaf disease classifiers: accuracy, latency, and compression trade-offs** *Vinh Nguyen Thanh, Quang Huy Vuong, Tien Anh Nguyen* **1381 An empirical benchmark of lightweight CNNs and Vision Transformers for multi-task e-commerce cataloging** *Bao T. Nguyen, Dang D. Nguyen, Hoc T. Duong*

DỰ THẢO

Tiểu ban ND, ĐPT & MP 4	**Phòng 7** **1975 Phân tích mối liên hệ giữa các thành phần Wavelet và trạng thái chín của sầu riêng qua đáp ứng âm thanh** *Hoàng Mạnh Hà, Ngô Hải Anh, Phạm Anh Phương* **4114 Phát hiện tin giả đa phương thức học ít mẫu thông qua tiền huấn luyện tự giám sát khớp ảnh–văn bản** *Nguyễn Minh Trí, Nguyễn Minh Ý, Đào Xuân Kỳ, Trần Khải Thiện, Nguyễn Hồng Vũ* **4940 Nghiên cứu thực nghiệm ảnh hưởng của các chiến lược tăng cường dữ liệu đến hiệu quả RT-DETR trong phát hiện khuyết tật bề mặt thép trên tập dữ liệu NEU-DET** *Nguyễn Thùy Trang, Nguyễn Long Giang, Nguyễn Tiến Phát, Nguyễn Đức Giang, Ngô Việt Anh, Hoàng Trung Kiên* **5454 Leakage-aware evaluation of a hybrid 1D-CNN–Transformer for 785 nm Raman skin-lesion classification on real in-vivo and augmented spectra** *Chử Đức Hoàng* **9387 DNML: Dynamic Neighborhood Metric Learning for Fine-Grained Content-Based Image Retrieval** *Cù Việt Dũng, Nguyễn Văn Huỳnh*
Tiểu ban CNM, ĐK & TĐH 2	**Phòng 8** **2428 Thiết kế và thử nghiệm hệ thống SDR-AI phát hiện, phân loại nguồn bức xạ vô tuyến bất hợp pháp tại khu vực bảo vệ** *Vũ Văn Sơn, Trương Thành Vinh, Trần Công Minh, Bùi Thị Bích Loan, Nguyễn Xuân Quỳnh, Nguyễn Trung Trực, Võ Thị Minh Đức, Phí Thị Diệu Thúy, Nguyễn Thanh Tùng* **6490 Phân tích và đối sánh ba công nghệ phát hiện kim loại điện từ cho thiết bị dò kim loại cầm tay** *Nguyễn Văn Hưng, Phạm Mạnh Cường, Nguyễn Hà Minh, Nguyễn Quang Thái, Hoàng Anh Điệp, Lê Đình Tân, Trần Thị Diễm Hương, Trần Quang Huy, Nguyễn Thanh Tùng* **7155 Thiết kế và tối ưu hệ thống khuếch đại công suất Class-D 48 kênh cho thiết bị âm thanh định hướng tầm xa** *Hà Nhật Anh, Đặng Ngọc Chiến, Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Đăng Hải, Phí Đức Thịnh, Nguyễn Hồng Duẩn, Hy Thị Thu Thủy, Nguyễn Thị Sen Hằng, Trần Hoàng Linh* **1340 A drop-free output packet control mechanism for fairness improvement in IEEE 802.11 multihop networks** *Nguyen Ngoc Nhat Linh, Nguyen Viet Duc, Pham Thanh Giang*
Tiểu ban CSDL & HTTT 3	**Phòng 9** **3967 Assessment of and suggestions for media literacy education in Vietnam** *Nguyễn Ngọc Bách* **4965 Thiên kiến xác nhận và nhận thức về thuật toán: Liên hệ với phản ứng nhận thức trước thông tin trái chiều của người dùng mạng xã hội tại Việt Nam** *Lã Uyển Nhi, Nguyễn Thu Vân* **7209 Ảnh hưởng của các video kiến thức về khoa học, kỹ thuật, công nghệ trên mạng xã hội trong việc khơi gợi cảm hứng học tập, nghiên cứu đổi mới, sáng tạo của thế hệ trẻ Việt Nam** *Đỗ Thị Phương Thảo, Trần Thị Thùy Linh, Trần Thị Hồng Nhung, Nguyễn Quốc Huy* **8449 Đề xuất mô hình xác thực chứng chỉ học thuật cho giáo dục đại học Việt Nam dựa trên Permissioned Blockchain và Non-Fungible Token (NFT)** *Trần Đình Hiệp, Trần Thế Vinh, Hoàng Đặng Đình Tuấn, Lê Minh Thanh*
Tiểu ban CNPM & XLNN 2	**Phòng 10** **3385 ARROW: An adaptive repository-aware repair workflow for LLM-based Java unit test generation** *Nguyễn Tuấn Dũng, Vương Kiều Anh, Đoàn Hữu Minh Quang, Ngô Đức Chính, Trần Văn Hán, Nguyen Hoang An, Nguyen Thi Nguyet* **7596 Từ độ khớp đến dự báo ngoài mẫu trong NHPP-SRGM: Một khảo sát thử nghiệm từ siêu dữ liệu** *Vy Đại Nghĩa, Phùng Trung Nghĩa, Nguyễn Hùng Cường* **8384 An energy-based model for semantic duplicate detection in Vietnamese multiple-choice question banks** *Nhuong Quang Le, Ho Dong Thai, Hiep Xuan Huynh* **8472 An hybrid framework for deep learning-based short answer assessment with deterministic linguistic indicators** *Trinh Bao Ngoc, Do Thanh Hai, Nguyen Thi Hai My, Le Thi Hai Yen, Phung Thi Hien, Vu Quoc Huy, Le The Anh, Tran Dinh Dien*
15:15 – 15:30	NGHỈ GIẢI LAO
15:30 – 17:30	**BÁO CÁO TẠI CÁC TIỂU BAN**

DỰ THẢO

Tiểu ban KPDL & HM 6	**Phòng 1** **3508 Đánh giá độ bền ngoài thời gian của LSTM và GRU so với mô hình Naive trong dự báo giá cổ phiếu công nghệ Việt Nam** *Thái Mạnh Huy, Phùng Duy Bình, Nguyễn Trường Thịnh* **3548 Phân loại chi tiêu cho giao dịch chuyển khoản ngang hàng bằng mạng chú ý đồ thị nhận biết đặc trưng cạnh** *Lê Minh Hiếu, Trần Trọng Hiếu, Nguyễn Văn Thẩm* **3705 Mô hình tích hợp cân bằng Nash và SMPSO trong lựa chọn nhà cung cấp chiến lược với hàm payoff mờ** *Vu Van Doc, Trinh Bao Ngoc, Mai Hong Quan, Nguyen Thi Thuy Hien, Nguyen Cong Chien, Nguyen Minh Hieu, Pham Quang Minh, Bui Quang Thanh* **4164 Học dựa trên đồ thị cho dự đoán rủi ro tín dụng thông qua mô hình hóa mối quan hệ tiềm ẩn của người vay** *Nguyễn Thị Hồng Ngọc, Nguyễn Thị Hồng Khánh, Trần Trọng Hiếu*
Tiểu ban KPDL & HM 7	**Phòng 2** **0804 Học tăng cường sâu tích hợp cơ chế tự chú ý và thông tin lưới điện cho bài toán quy hoạch trạm sạc xe điện** *Vương Quang Huy, Đào Quang Thái Anh, Nguyễn Gia Bảo, Trần Nam Sơn, Nguyễn Văn Hiếu, Nguyễn Đình Chiến* **4717 Một kỹ thuật tối ưu dung lượng lưu trữ trong các mô hình ngôn ngữ lớn bằng phương pháp lượng tử hoá kết hợp tái cấu trúc lỗi hạng thấp** *Lê Trần Sâm, Nguyễn Văn Căn, Tống Anh Tuấn* **6546 Multi-step water level forecasting in the Quang Ha estuarine area using ensemble machine learning and interpretable feature analysis** *Tạ Chí Hiếu, Nguyễn Thị Thảo* **8130 Dự báo nước dâng do bão tại vùng biển Bắc Bộ bằng các mô hình học sâu không gian - thời gian** *Nguyễn Thu Vân, Trần Thị Ngân, Nguyễn Bá Thủy, Phùng Văn Công*
Tiểu ban CNPM & XLNN 3	**Phòng 3** **0729 Nghiên cứu ứng dụng các mô hình học sâu trong dịch máy tự động ngôn ngữ dân tộc thiểu số Hrê sang tiếng Việt** *Nguyễn Thành Việt, Trần Duy Linh* **1122 Hợp nhất độ tin cậy cú pháp–ngữ nghĩa theo khía cạnh cho phân loại cảm xúc** *Phạm Ngọc Cường, Phạm Nguyễn Huy Phương, Trần Khải Thiện* **1990 Khung đánh giá đa chiều Lit-Zh2Vi-MQM đo chất lượng dịch thuật văn học Trung Việt của LLM** *Trương Thị Minh Ngọc, Nguyễn Trường Thắng, Trần Mạnh Đông, Đỗ Minh Tuấn* **7012 Phân tích cảm xúc phản hồi sinh viên kết hợp XAI: So sánh đa mô hình và hỗ trợ quản trị giảng dạy trên UIT-VSFC** *Nguyễn Thanh Phong, Huỳnh Thị Cẩm Dung, Phạm Thanh Trúc*
Tiểu ban ATTT5	**Phòng 4** **1746 Vulnerability detection in C/C++ source code using fine-tuned SLM** *Nguyen Manh Thang, Luong Gia Khanh, Bui Xuan Minh, Nguyen Xuan Phat, Nguyen Tu Lan* **3687 Integrating LLMs into Burp Suite extension for enhanced web application vulnerability detection** *Pham Viet Hoang, Nguyen Manh Thang* **8140 SEFF: Khung Fuzzing đa tác tử kết hợp mô hình ngôn ngữ lớn với AFL++ để phát hiện tự động lỗ hổng an toàn bộ nhớ trong mã nguồn C** *Nguyễn Lê Quốc Anh, Nguyễn Mạnh Thắng* **8887 GAN/RL-assisted structured seed generation for OpenSSL CMS fuzzing** *Bui Tien Giang, Nguyen Manh Thang* **9008 A lightweight URL–HTML risk scoring framework with confidence-aware routing for phishing website detection** *Nguyen Quoc Vuong, Pham Van Quan, Nguyen Huu Nhat Minh, Pham Cong Thang*
Tiểu ban ATTT6	**Phòng 5** **2399 Đánh giá thực nghiệm độ tin cậy của dấu vết thực thi chương trình trong Windows Registry** *Nguyễn Đức Huy, Nhiếp Văn Ngọc, Ngô Hải Anh* **4218 A baseline pilot evaluation of prompt injection and knowledge base poisoning risks in a local retrieval augmented Russian grammar tutor** *Trần Ngọc Khoa* **5683 ASCON-CRA: Hệ thống cập nhật firmware OTA an toàn cho thiết bị IoT Class 1 với quản lý khóa phân cấp và bảo mật chuyển tiếp** *Nguyễn Doãn Anh Minh, Trương Thị My, Nguyễn Đỗ Hương Ly, Vương Quốc Anh, Ngô Thị Hiền* **7068 A lightweight three-stage face recognition framework integrated with presentation attack detection for edge devices** *Kien Nguyen Manh, Dieu Tran Thi Huyen, Anh Bui Hoang Nguyet, Nguyet Nguyen Thi* **8823 Study of security mechanisms, vulnerabilities analysis, and proposed solutions to enhance security for IEEE 802.11 wireless networks using the WPA/WPA2 protocol** *Nguyen Quang Khanh, Truong Mai Phuong, Tran Thi Hieu Ngan*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiểu ban ND, ĐPT & MP 5	**Phòng 6** **0577 GCMFuse: Tổng hợp hình ảnh y tế nhẹ dựa trên mô hình không gian trạng thái ghép nối có cổng dư và điều biến đổ bóng** *Nguyễn Huy Dũng, Phạm Quang Nam, Nguyễn Long Giang* **4907 Micro-GEP: Mô hình học sâu gọn nhẹ kết hợp đặc trưng hình ảnh và thông tin không gian để dự đoán biểu hiện gen từ ảnh mô bệnh học** *Thái Việt Trung, Thái Văn Thắng, Hà Vũ Minh Đức, Tạ Văn Nhân, Nguyễn Thị Hồng Minh* **4963 CoMambaFuse: Tổng hợp hình ảnh y tế dựa trên mô hình không gian trạng thái Mamba với cơ chế cổng B liên phương thức** *Nguyễn Huy Dũng, Phạm Quang Nam, Nguyễn Long Giang* **9226 Synthetic CT generation from MRI and CBCT for brain radiotherapy: A comparative study of 2D and 2.5D UNets** *The Khai Nguyen, Giang Son Tran*
Tiểu ban CNM, ĐK & TĐH 3	**Phòng 7** **4746 Nâng cao chất lượng điều khiển xe tự lái với Agentic AI và mô phỏng** *Hà Mạnh Đào, Nguyễn Huy Hoàng, Đào Hải Đăng, Tạ Văn Tiến* **8707 Khung điều hướng thông minh nhận thức rủi ro dựa trên YOLOv8 và Adaptive MPC cho robot tự hành trong nhà máy thông minh** *Trần Thị Hường, Trần Thị Thu Huyền, Trần Thanh Tân, Hoàng Ngọc Thiện* **9932 Đánh giá một số thuật toán Off-load deep reinforcement learning trong bài toán điều hướng Robot 2D** *Hà Mạnh Đào, Hoàng Minh Hoàng* **7767 Thiết kế bộ ràng buộc an toàn và phát hiện vi phạm cho hệ nhúng điều khiển xung thời gian thực** *Lê Đình Nam, Trương Xuân Thắng, Đoàn Thanh Thảo, Trương Chí Kiên, Trần Đình Triển, Phạm Đình Dũng, Tạ Lan Hương, Nguyễn Thị Hoa, Trần Hoàng Linh* **7597 Mô hình AI tại biên trong phát hiện và kiểm soát côn trùng gây hại** *Nguyễn Thị Hồng Hạnh, Lê Đình Hồng Mạnh, Bùi Tiến Sơn, Nguyễn Long Giang*
Tiểu ban CNM, ĐK & TĐH 4	**Phòng 8** **0099 Hệ thống giám sát an toàn con người trong kho thông minh dựa trên Digital Twin, IoT và Vision AI** *Võ Ngọc Kiều Vy, Ngô Nguyễn Minh Châu, Phan Vũ Minh Hằng, Vũ Phương Linh, Trần Khánh Vy, Đặng Trí Dũng, Đỗ Trí Cường* **3900 Hệ thống giám sát bốn tư thế ngủ sử dụng cảm biến gia tốc và Random Forest được tinh chỉnh bằng thuật toán di truyền** *Nguyễn Việt Anh, Đỗ Viết Mạnh, Trần Đức Nghĩa, Vi Mạnh Tuyên, Vũ Hoàng Diệu, Trần Đức Tân, Vũ Thị Thương* **4972 Phân loại bề mặt đường từ tín hiệu IMU bằng SC-TFNet-Lite** *Đỗ Thế Dương, Nguyễn Sỹ Hiệp, Vi Mạnh Tuyên, Trần Đức Tân, Ngô Văn Công, Lưu Văn Trường, Đỗ Viết Mạnh, Trần Đức Nghĩa, Ngô Văn Điệu, Nguyễn Văn Trường* **6921 Giải pháp nhận dạng các hoạt động cơ bản của người sử dụng cảm biến gia tốc trên thiết bị nhúng hiệu năng thấp** *Vũ Thị Thương, Trần Đức Tân, Trần Đức Nghĩa, Nguyễn Như Sơn, Ngô Văn Điệu, Nguyễn Văn Trường* **9614 Một phương pháp phân loại hành vi bò trong trường hợp cảm biến gia tốc gắn trên cổ bị xoay lệch** *Đỗ Viết Mạnh, Trần Đức Nghĩa, Trần Đức Tân, Vi Mạnh Tuyên, Bùi Thị Thu Hiền, Vũ Thị Thương, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Nguyễn Văn Trường, Ngô Văn Điệu*
Tiểu ban CSDL & HTTT 4	**Phòng 9** **2951 An evidence-informed multi-layer assessment framework for AI-assisted computing coursework** *Vu Minh Tuan, Van The Dung, Trinh Thi Thu Huyen* **4388 Mô hình CP-SAT đa giai đoạn cho xếp thời khóa biểu lớp học phần trong đào tạo tín chỉ** *Nguyễn Văn Dương, Mai Thúy Nga* **4932 Nghiên cứu ý định sử dụng ChatGPT trong học tập của sinh viên ngành ngôn ngữ tại Trường Đại học Hà Nội** *Trần Thị Thùy Linh, Đỗ Thị Phương Thảo, Trần Thị Hồng Nhung* **5908 Human-centered artificial intelligence for resilient digital education in socioeconomic systems** *Lam Bao Anh*
Tiểu ban CNPM & XLNN 4	**Phòng 10** **2010 Tinh chỉnh phân tích cảm xúc đa phương thức theo khía cạnh với các can thiệp thị giác có kiểm soát** *Lê An Pha, Trần Khải Thiện, Lê Thị Thúy* **3003 Quy trình đa tác tử dựa trên mô hình ngôn ngữ lớn cho sàng lọc trầm cảm sau sinh có giải thích** *Cù Đức Trường, Ngô Đức Lưu, Nguyễn Hồng Vũ, Huỳnh Lý Tân Khoa, Trần Khải Thiện* **5005 Phát hiện tin giả bằng đồ thị dị thể kết hợp tri thức ngoại vi và học tương phản** *Nguyễn Thị Thu Hà, Đào Xuân Kỳ, Trần Khải Thiện* **6010 ProtoCue khai thác bằng chứng nguyên mẫu có dấu cho phát hiện clickbait** *Nguyễn Phước Đại, Nguyễn Minh Ý, Trần Khải Thiện*
17:30	KẾT THÚC CÁC PHIÊN BÁO CÁO CHUYÊN MÔN

DỰ THẢO

THÔNG TIN TỔNG HỢP VỀ CÁC TIỂU BAN

Phòng	09:45 – 11:45	13:15 – 15:15	15:30 – 17:30
Phòng 1	Tiểu ban KPDL & HM 1 3407, 6335, 6874, 7184, 8211	Tiểu ban KPDL & HM 4 0531, 1379, 2618, 5153, 6578	Tiểu ban KPDL & HM 6 3508, 3548, 3705, 4164
Phòng 2	Tiểu ban KPDL & HM 2 0958, 1971, 2075, 4910, 8477	Tiểu ban KPDL & HM 5 1977, 3531, 5133, 8306, 9553	Tiểu ban KPDL & HM 7 0804, 4717, 6546, 8130
Phòng 3	Tiểu ban KPDL & HM 3 2997, 4467, 5250, 6093, 4603	Tiểu ban CSDL & HTTT 2 0370, 2020, 3225, 5449, 9422	Tiểu ban CNPM & XLNN 3 0729, 1122, 1990, 7012
Phòng 4	Tiểu ban ATTT1 0135, 1199, 2940, 5099, 7474	Tiểu ban ATTT3 2933, 4747, 5110, 5252, 6975	Tiểu ban ATTT5 1746, 3687, 8140, 8887, 9008
Phòng 5	Tiểu ban ATTT2 2122, 2190, 3918, 6622, 8610	Tiểu ban ATTT4 0516, 1720, 7658, 7758, 7759	Tiểu ban ATTT6 2399, 4218, 5683, 7068, 8823
Phòng 6	Tiểu ban ND, ĐPT & MP 1 0360, 1173, 4585, 6310, 7535	Tiểu ban ND, ĐPT & MP 3 0148, 7403, 8019, 8264, 1381	Tiểu ban ND, ĐPT & MP 5 0577, 4907, 4963, 9226
Phòng 7	Tiểu ban ND, ĐPT & MP 2 8820, 9106, 9331, 9625	Tiểu ban ND, ĐPT & MP 4 1975, 4114, 4940, 5454, 9387	Tiểu ban CNM, ĐK & TĐH 3 4746, 8707, 9932, 7767, 7597
Phòng 8	Tiểu ban CNM, ĐK & TĐH 1 1159, 9432, 5227, 6712, 9915	Tiểu ban CNM, ĐK & TĐH 2 2428, 6490, 7155, 1340	Tiểu ban CNM, ĐK & TĐH 4 0099, 3900, 4972, 6921, 9614
Phòng 9	Tiểu ban CSDL & HTTT 1 3926, 4912, 7237, 8008	Tiểu ban CSDL & HTTT 3 3967, 4965, 7209, 8449	Tiểu ban CSDL & HTTT 4 2951, 4388, 4932, 5908
Phòng 10	Tiểu ban CNPM & XLNN 1 1160, 5552, 6989, 7319	Tiểu ban CNPM & XLNN 2 3385, 7596, 8384, 8472	Tiểu ban CNPM & XLNN 4 2010, 3003, 5005, 6010

Quy định trình bày báo cáo:

- Mỗi báo cáo trong các tiểu ban có tối đa 15 phút trình bày (bao gồm cả thời gian trả lời câu hỏi).
- Các tác giả cần có mặt tại các tiểu ban ít nhất 15 phút trước lượt báo cáo của mình, có thể liên hệ với các chủ tọa/thư ký.
- Chỉ các báo cáo viên có tên trong danh sách tác giả mới được báo cáo, không chấp nhận người ngoài danh sách tác giả báo cáo với bất kỳ lý do gì, chủ tọa/thư ký có quyền yêu cầu chứng minh đúng là tác giả báo cáo.

DỰ THẢO